

Số: /QĐ-UBND

Bắc Giang, ngày tháng 4 năm 2022

## QUYẾT ĐỊNH

Về việc giải quyết đơn khiếu nại của bà Nguyễn Thị Được, trú tại thôn Nùn Quán (trước là thôn Nùn), xã Đào Mỹ, huyện Lạng Giang (lần hai)

### CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BẮC GIANG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Khiếu nại ngày 11/11/2011;

Căn cứ Luật Đất đai ngày 29/11/2013;

Căn cứ Nghị định số 124/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Khiếu nại;

Xét Đơn khiếu nại của bà Nguyễn Thị Được, trú tại thôn Nùn Quán (trước là thôn Nùn), xã Đào Mỹ, huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang;

Theo Báo cáo số 73/BC-TNMT ngày 01/4/2022 của Sở Tài nguyên và Môi trường, thấy:

#### I. Nội dung khiếu nại:

Bà Nguyễn Thị Được đề nghị trả lại cho bà 03 khu đất gồm: Khu đất sân kho thôn Dinh Tiến; Khu đất % sau nhà ông Quang, ở giữa thôn Dinh Tiến; Khu đất Ao cá trước cửa nhà bà Xuyên thôn Dinh Tiến, xã Bồ Hạ (nay là thị trấn Bồ Hạ) với lý do bà cho rằng cả 03 khu đất này trước đây là của bố mẹ bà; không đồng ý với giải quyết khiếu nại của Chủ tịch UBND huyện Yên Thế tại Quyết định số 80/QĐ-UBND ngày 13/01/2022.

#### II. Kết quả giải quyết khiếu nại của người giải quyết khiếu nại lần đầu:

Ngày 13/01/2022, Chủ tịch UBND huyện Yên Thế có Quyết định số 80/QĐ-UBND giải quyết đơn khiếu nại (lần đầu) của bà Nguyễn Thị Được, trong đó có nội dung: “**Điều 1.** Giữ nguyên nội dung Công văn số 330/UBND-TTr ngày 24/3/2021 của Chủ tịch UBND huyện Yên Thế về việc trả lời đơn đề nghị của bà Nguyễn Thị Được, thôn Nùn Quán, xã Đào Mỹ, huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang”.

Không đồng ý với giải quyết trên, bà Nguyễn Thị Được có đơn khiếu nại gửi đến Chủ tịch UBND tỉnh. Chủ tịch UBND tỉnh đã giao Sở Tài nguyên và Môi trường xác minh, đối thoại với công dân, kết luận và đề xuất biện pháp giải quyết.

### **III. Kết quả xác minh nội dung khiếu nại:**

#### **1. Diễn biến vụ việc:**

Ngày 20/10/2019, bà Nguyễn Thị Được có đơn gửi UBND xã Bồ Hạ đề nghị trả lại Khu đất sân kho; Khu đất % sau nhà ông Quang, ở giữa thôn; Khu Ao cá thôn Dinh Tiến, xã Bồ Hạ. Ngày 10/01/2020, Chủ tịch UBND xã Bồ Hạ có Quyết định số 19/QĐ-UBND về thành lập Tổ giải quyết đơn khiếu nại.

Ngày 14/02/2020, Chủ tịch UBND xã Bồ Hạ có Quyết định số 72/QĐ-UBND về việc giải quyết khiếu nại của bà Nguyễn Thị Được, trong đó có nội dung: *"Việc khiếu nại của bà Nguyễn Thị Được là không có căn cứ để UBND xã Bồ Hạ xem xét giải quyết, vì: các giấy tờ tài liệu bà Được cung cấp không đủ cơ sở pháp lý giải quyết. Hiện tại các khu đất bà Được khiếu nại để giao lại cho bà đã được UBND xã Bồ Hạ và công dân đang sử dụng và quản lý theo pháp luật"*.

Không đồng ý với quyết định giải quyết của Chủ tịch UBND xã Bồ Hạ, bà Được có đơn gửi Chủ tịch UBND huyện Yên Thế đề nghị giải quyết.

Ngày 05/5/2020, Chủ tịch UBND huyện Yên Thế có Quyết định số 2125/QĐ-UBND giao cho Thanh tra huyện xác minh nội dung đơn của bà Nguyễn Thị Được, trú tại thôn Nùa Quán, xã Đào Mỹ, huyện Lạng Giang.

Ngày 29/7/2020, UBND huyện Yên Thế có Công văn số 1065/UBND-TTr trả lời đơn của bà Nguyễn Thị Được, trong đó có nội dung: *"Căn cứ khoản 5 Điều 26 Luật Đất đai năm 2013, "Nhà nước không thừa nhận việc đòi lại đất đã được giao theo quy định của Nhà nước cho người khác sử dụng trong quá trình thực hiện chính sách đất đai của Nhà nước Việt Nam dân chủ cộng hòa, Chính phủ Cách mạng lâm thời Cộng hòa miền Nam Việt Nam và Nhà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam". Do vậy, việc bà Nguyễn Thị Được đề nghị UBND huyện xem xét trả lại cho bà các khu đất sân kho thôn Dinh Tiến, khu đất giữa thôn Dinh Tiến, Ao cá thôn Dinh Tiến không có cơ sở để giải quyết"*.

Không nhất trí với công văn trả lời trên, bà Được có đơn khiếu nại gửi Chủ tịch UBND tỉnh Bắc Giang.

Ngày 14/8/2020, Chủ tịch UBND tỉnh có Văn bản số 3598/UBND-TCD yêu cầu Chủ tịch UBND huyện kiểm tra, xem xét giải quyết.

Ngày 18/9/2020, Chủ tịch UBND huyện có Quyết định số 4221/QĐ-UBND về việc thành lập Tổ xác minh kiểm tra, xác minh nội dung khiếu nại.

Ngày 08/12/2020, Chủ tịch UBND huyện có Quyết định số 4974/QĐ-UBND về việc thu hồi Quyết định số 2125/QĐ-UBND ngày 05/5/2020, Quyết định số 4221/QĐ-UBND ngày 18/9/2020, Công văn số 1065/UBND-TTr ngày 29/7/2020 và giao cho Chủ tịch UBND thị trấn Bồ Hạ tự thu hồi Quyết định số 19/QĐ-UBND ngày 10/01/2020 về thành lập Tổ giải quyết đơn khiếu nại và Quyết định số 72/QĐ-UBND ngày 14/2/2020 của Chủ tịch UBND xã Bồ Hạ về giải quyết đơn khiếu nại, với lý do đơn không đủ điều kiện thụ lý theo quy định tại khoản 4, khoản 6 Điều 11 Luật Khiếu nại năm 2011.

Ngày 24/12/2020, UBND huyện Yên Thế có Thông báo số 238/TB-UBND không thụ lý giải quyết khiếu nại của bà Nguyễn Thị Được, trong đó có nội dung: *"Chủ tịch UBND huyện Yên Thế thu hồi Quyết định số 2125/QĐ-UBND ngày 05/5/2020, Quyết định số 4221/QĐ-UBND ngày 18/9/2020 về việc xác minh nội dung đơn khiếu nại của bà Nguyễn Thị Được, thôn Nừa Quán, xã Đào Mỹ, huyện Lạng Giang và Công văn số 1065/UBND-TTr ngày 29/7/2020 của Chủ tịch UBND huyện về việc trả lời đơn đề nghị của bà Nguyễn Thị Được. Vì đơn không đủ điều kiện thụ lý theo quy định tại khoản 4, khoản 6 Điều 11 Luật Khiếu nại năm 2011"*.

Ngày 31/12/2020, Chủ tịch UBND thị trấn Bó Hạ có Quyết định số 787/QĐ-UBND thu hồi Quyết định số 19/QĐ-UBND ngày 10/01/2020 về thành lập Tổ giải quyết đơn khiếu nại và Quyết định số 72/QĐ-UBND ngày 14/02/2020 của Chủ tịch UBND xã Bó Hạ về giải quyết đơn khiếu nại.

Không nhất trí với việc giải quyết của Chủ tịch UBND huyện Yên Thế, bà Nguyễn Thị Được có đơn gửi Chủ tịch UBND tỉnh đề nghị xem xét giải quyết.

Chủ tịch UBND tỉnh đã giao cho Sở Tài nguyên và Môi trường xem xét nội dung đơn của công dân và kiểm tra việc giải quyết của Chủ tịch UBND huyện Yên Thế.

Trên cơ sở Báo cáo số 22/BC-TNMT ngày 29/01/2021 của Sở Tài nguyên và Môi trường; ngày 17/02/2021, Chủ tịch UBND tỉnh có Công văn số 605/UBND-TCD trả lời đơn của bà Nguyễn Thị Được, trong đó có nội dung: *"Bản chất đơn của bà Được là đề nghị trả lại 03 khu đất tại Tổ dân phố Dinh Tiến, thị trấn Bó Hạ nhưng cho đến nay UBND huyện Yên Thế chưa giải quyết, trả lời theo quy định của pháp luật đất đai. Chủ tịch UBND huyện ban hành Thông báo số 283/TB-UBND ngày 24/12/2020 không thụ lý giải quyết khiếu nại là không chính xác."*

*Để giải quyết dứt điểm vụ việc, Phó Chủ tịch UBND tỉnh có ý kiến như sau: Yêu cầu Chủ tịch UBND Yên Thế xem xét, giải quyết đơn đề nghị của bà Nguyễn Thị Được theo đúng thẩm quyền, quy định pháp luật hiện hành; kết quả trả lời công dân và báo cáo Chủ tịch UBND tỉnh"*.

Thực hiện Công văn trên, ngày 24/3/2021 Chủ tịch UBND huyện Yên Thế đã có Công văn số 330/UBND-TTr trả lời đơn đề nghị của bà Nguyễn Thị Được, trong đó có nội dung: *"Từ những kết quả xác minh, căn cứ khoản 5 Điều 26 Luật Đất đai năm 2013 thì việc bà Nguyễn Thị Được, thôn Nừa Quán, xã Đào Mỹ, huyện Lạng Giang đề nghị trả lại cho bà 03 khu đất trên là không thể thực hiện được, vì: Nhà nước không thừa nhận việc đòi lại đất đã được giao theo quy định của Nhà nước cho người khác sử dụng trong quá trình thực hiện chính sách đất đai của Nhà nước Việt Nam dân chủ cộng hòa, Chính phủ Cách mạng lâm thời Cộng hòa miền Nam Việt Nam và Nhà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam."*

*Vậy, Chủ tịch UBND huyện Yên Thế trả lời cho bà Được được rõ"*.

Không nhất trí với trả lời trên, bà Được có đơn khiếu nại Công văn trên gửi Chủ tịch UBND huyện Yên Thế và đề nghị trả lại 03 khu đất cho bà.

Ngày 13/01/2022, Chủ tịch UBND huyện Yên Thế có Quyết định số 80/QĐ-UBND giải quyết đơn khiếu nại (lần đầu) của bà Nguyễn Thị Được.

## 2. Nguồn gốc và quá trình sử dụng đất

- Theo bà Nguyễn Thị Được trình bày: Cả 03 khu đất bà đang đề nghị có nguồn gốc đất là của bố mẹ bà (ông Nguyễn Văn Bê chết năm 1966, bà Nguyễn Thị Khắc chết năm 2001) sử dụng từ năm 1960 đến năm 1980. Bà không được chia ruộng đất do bà công tác làm giáo viên từ năm 1968 tại huyện Sơn Động, đến 1975 bà lấy chồng trú tại thôn Nừa, xã Đào Mỹ, huyện Lạng Giang. Năm 1976 bà chuyển công tác về xã Đào Mỹ, huyện Lạng Giang với lý do chuyển về gần nhà chồng. Năm 1978-1979, bà về ở với mẹ bà tại xã Bồ Hạ do ly hôn (lúc này mẹ bà ở với ông Nguyễn Bá Lương, em trai bà Được trên một thửa đất khác). Đến năm 1986, bà cùng mẹ bà sang ở tại thôn Nừa (nay là thôn Nừa Quán), xã Đào Mỹ, huyện Lạng Giang cho đến hiện nay; còn vị trí đất ở khi chuyển sang xã Đào Mỹ gia đình cho em trai bà ở, sử dụng (việc cho không có giấy tờ gì) nhưng hiện em bà đã chuyển nhượng diện tích đất này cho người khác, ra ở ven trục đường Tỉnh lộ.

Khu đất % sau nhà ông Quang, ở giữa thôn Dinh Tiên (nay là Tổ dân phố Dinh Tiên) là thửa số 84, tờ số 8 bản đồ đo đạc xã Bồ Hạ năm 1993 diện tích 360m<sup>2</sup>.

Khu đất sân kho là thửa số 287, tờ số 09 bản đồ đo đạc xã Bồ Hạ năm 1993 diện tích 1.440m<sup>2</sup>.

Khu đất Ao cá trước cửa nhà bà Xuyên là thửa số 40, tờ số 8 bản đồ đo đạc xã Bồ Hạ năm 1993 diện tích 1.200m<sup>2</sup>.

- Theo UBND thị trấn Bồ Hạ: năm 1959, HTX nông nghiệp được thành lập, thực hiện Điều lệ hợp tác xã, xã viên khi vào HTX phải góp ruộng đất, để lại trâu, bò và các nông cụ chủ yếu (*như cày, bừa, guồng nước v.v...*) cho hợp tác xã. Gia đình ông Bê, bà Khắc (bố mẹ bà Được) sau khi vào Hợp tác xã các khu đất trên được đưa vào Hợp tác xã quản lý làm sân kho hợp tác và đất canh tác, ao thả cá của Hợp tác xã. Cụ thể:

+ Khu đất % sau nhà ông Quang, ở giữa thôn Dinh Tiên (nay là Tổ dân phố Dinh Tiên): Năm 1981, xã cấp đất ở cho 03 hộ dân trong thôn Dinh Tiên (*hộ ông Cao Minh Định; hộ ông Đào Ngọc Thành; hộ bà Hoàng Thị Phụ*) và đến năm 1996 UBND huyện Yên Thế cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất ở cho các hộ; hiện tại gia đình bà Hoàng Thị Phụ đã chuyển nhượng cho ông Nguyễn Văn Mạnh, người cùng Tổ dân phố.

+ Khu đất sân kho: Được chia thành 2 phần (trên và dưới); phần sân kho trên gia đình ông Bê sau khi vào HTX thì đến năm 1978, diện tích đất trên được HTX sử dụng làm nơi phục vụ sản xuất nông nghiệp như: nhà chăn nuôi, kho phân, bán lò thúc mầm, sân kho HTX để chứa và phơi thóc... Năm 1993, Nhà nước đo đạc chỉnh lý bản đồ, quy hoạch đất dân cư và làm thủ tục giao đất cho 05 hộ dân (*hộ ông Đặng Kim Vui; hộ ông Nguyễn Bá Lương; hộ ông Nguyễn Văn Chính; hộ ông Trịnh Tiến Lưu; hộ ông Nguyễn Ngọc Quang*). Đến năm 1996, UBND huyện Yên Thế đã cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho 05 hộ. Hiện tại, có 03 hộ đã thực hiện chuyển nhượng cho người khác (*hộ ông*

*Trình Tiến Lưu chuyển nhượng cho ông Nguyễn Thế Tịnh và ông Tịnh đã chuyển nhượng cho ông Nguyễn Xuân Phi; hộ ông Nguyễn Ngọc Quang chuyển quyền sử dụng cho con trai ông Nguyễn Văn Vinh; hộ ông Nguyễn Văn Chính chuyển nhượng cho ông Nguyễn Anh Tú) trong đó: ông Nguyễn Bá Lương là con trai của ông Bê, bà Khắc (em trai bà Được) mua một lô.*

Khu sân dưới trước do HTX quản lý, đến khoảng từ năm 2000 - 2014 sử dụng làm nhà mẫu giáo, sau năm 2014 khi các lớp mẫu giáo tập trung về khu trung tâm, địa phương thực hiện tái định cư cho một số hộ dân để phục vụ làm đê thì khu sân kho dưới được cấp cho 03 hộ làm nhà ở và còn một phần để làm đường nội đồng.

+ Khu Ao cá trước cửa nhà bà Xuyên: sau khi vào HTX diện tích ao này được dùng để chứa nước tưới tiêu phục vụ sản xuất khu ruộng cạnh đó của HTX. UBND xã tiến hành quản lý đất đai trên địa bàn xã và diện tích ao cá giao cho thôn quản lý; khoảng năm 1987 đến năm 1996, thôn giao thầu cho gia đình bà Vũ Thị Thanh; năm 1997 đến năm 1999 thôn giao thầu cho ông Lương Quang Vĩnh. Đến năm 2000, UBND xã trực tiếp ký hợp đồng với ông Lương Quang Vĩnh thời gian khoán thầu 30 năm; tuy nhiên, đến năm 2017 do hợp đồng nhận thầu hồ ao thả cá ký không đảm bảo thời gian, thẩm quyền theo Luật Đất đai và do ô nhiễm môi trường không thả được cá, UBND xã tiến hành thanh lý hợp đồng và giao thôn quản lý để trữ nước phục vụ sản xuất nông nghiệp cho Nhân dân.

+ UBND thị trấn Bó Hạ khẳng định lúc ông Nguyễn Văn Bê và bà Nguyễn Thị Khắc (là bố, mẹ đẻ bà Được) còn sống UBND xã không nhận được đơn đề nghị trả lại những diện tích đất trên.

- Kiểm tra hồ sơ địa chính cùng các tài liệu khác:

+ Đối với khu đất sân kho thôn Dinh Tiên: theo sổ địa chính được lưu tại xã năm 1993, 1996 thì đã cấp giấy chứng nhận cho các hộ dân, cụ thể: ông Trình Tiến Lưu thửa số 89, tờ số 10, diện tích 300m<sup>2</sup> đất ở và thửa số 703, tờ số 19, diện tích 161m<sup>2</sup> đất vườn; ông Nguyễn Bá Lương (em bà Được) thửa số 704, tờ số 19, diện tích 161m<sup>2</sup> đất ở; ông Nguyễn Ngọc Quang thửa số 189, tờ số 19, diện tích 300m<sup>2</sup> đất ở và 627m<sup>2</sup> đất vườn; ông Đặng Kim Vui thửa số 705, tờ số 19, diện tích 159m<sup>2</sup> đất ở; hiện nay có 03 hộ đã chuyển nhượng cho người khác trong đó có em bà Được. Phần còn lại được giao đất tái định cư cho 03 hộ dân bị thu hồi đất làm đê và để làm đường nội đồng.

+ Đối với khu đất % sau nhà ông Quang, thôn Dinh Tiên: theo sổ địa chính năm 1993, 1996 thì có các hộ đang sử dụng, đã cấp giấy chứng nhận: thửa số 75, tờ số 19, diện tích 670m<sup>2</sup> ông Cao Văn Định (có 300m<sup>2</sup> đất ở còn lại đất vườn); thửa số 74, tờ số 19 diện tích 504m<sup>2</sup> ông Đào Văn Thành (360m<sup>2</sup> đất ở còn lại đất khác 144m<sup>2</sup>); thửa số 73, tờ số 19, diện tích 396m<sup>2</sup> bà Nguyễn Thị Phụ (360m<sup>2</sup> đất ở còn lại đất khác); thửa số 70, tờ số 19, diện tích 575 m<sup>2</sup> ông Nguyễn Văn Chử (đất ở 360m<sup>2</sup> còn lại đất khác).

+ Đối với khu ao cá trước cửa nhà bà Xuyên, thôn Dinh Tiên: ngày 30/4/1998 trường thôn Dinh Tiên có biên bản bàn giao ao cho đoàn thanh niên

để quản lý sử dụng; sau đó đoàn thanh niên không sử dụng, ngày 01/4/2000, UBND xã Bồ Hạ có Hợp đồng giao khoán thầu với ông Lương Văn Vĩnh diện tích 1182m<sup>2</sup> tại thửa số 35, tờ số 10, khu ao to Đình Tiên; ngày 04/5/2017, UBND xã và ông Lương Văn Vĩnh có biên bản thanh lý hợp đồng;

- Hiện trạng sử dụng đất: hiện nay có 02 khu đất các hộ dân được giao đất, cấp giấy CNQSD đất đang sử dụng còn khu đất ao cá trước của nhà bà Xuyên, thôn đang quản lý để phục vụ sản xuất nông nghiệp cho Nhân dân.

#### **IV. Kết quả đối thoại:**

Thực hiện nhiệm vụ do Chủ tịch UBND tỉnh giao, ngày 28/3/2022, Sở Tài nguyên và Môi trường đã tổ chức hội nghị đối thoại với công dân. Tại buổi đối thoại, bà Được cho biết 03 khu đất bà đang đề nghị trả lại trước đây của bố mẹ bà đến năm 1963 chỉ cho vào Hợp tác xã mượn để làm sân kho, canh tác nông nghiệp, bà không có giấy tờ chứng minh quyền sử dụng đất đối với 03 khu đất này. Chủ tịch UBND huyện Yên Thế cùng UBND thị trấn Bồ Hạ có quan điểm việc bà Được đề nghị trả lại 03 khu đất trên là không có cơ sở giải quyết, vì cả 03 khu đất này đã được đưa vào Hợp tác xã quản lý, sử dụng từ những năm 1960; sau đó đến năm 1993 -1996 đã giao đất và cấp giấy CNQSD đất cho các hộ dân khác (có cả em trai bà Được được giao 01 lô đất hiện đã chuyển nhượng cho người khác), xây dựng nhà mẫu giáo; ao tập thể phục vụ canh tác nông nghiệp cho Nhân dân nhưng thời điểm này gia đình bà đều không có ý kiến gì.

#### **V. Nhận xét, kết luận và đề xuất của Sở Tài nguyên và Môi trường:**

##### **1. Nhận xét, kết luận:**

- 03 khu đất bà Nguyễn Thị Được đề nghị trả lại do Hợp tác xã quản lý sử dụng từ những năm 1960 theo chính sách đất đai của Nhà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam tại Chỉ thị 231-TTg ngày 24/9/1974 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường quản lý ruộng đất, Chỉ thị số 299/TTg ngày 10/11/1980 của Thủ tướng Chính phủ về công tác đo đạc, phân hạng và đăng ký ruộng đất trong cả nước theo Quyết định 201-CP ngày 01/7/1980 của Hội đồng Chính phủ và pháp luật đất đai. Đến năm 1987, 1993 UBND xã Bồ Hạ (nay là thị trấn), UBND huyện Yên Thế đã giao đất cho tổ chức, cá nhân quản lý và cấp giấy chứng nhận theo quy định của pháp luật, thời điểm này mẹ bà Được không có ý kiến gì.

Theo quy định tại khoản 2 Điều 2 Luật Đất đai năm 1993; khoản 2 Điều 10 Luật Đất đai năm 2003 nay là khoản 5 Điều 26 Luật Đất đai năm 2013, có quy định: *“Nhà nước không thừa nhận việc đòi lại đất đã được giao theo quy định của Nhà nước cho người khác sử dụng trong quá trình thực hiện chính sách đất đai của Nhà nước Việt Nam dân chủ cộng hòa, Chính phủ Cách mạng lâm thời Cộng hòa miền Nam Việt Nam và Nhà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam”*. Đồng thời, bà Được không có một trong các giấy tờ gì chứng minh quyền sử dụng đất theo quy định tại khoản 1, khoản 2 và khoản 3 Điều 100 Luật Đất đai năm 2013. Do vậy việc bà Được đề nghị trả lại 03 khu đất trên là không có cơ sở giải quyết.

Từ các căn cứ trên thấy: Chủ tịch UBND huyện Yên Thế đã giải quyết tại Quyết định số 80/QĐ-UBND ngày 13/01/2022 là phù hợp theo quy định pháp luật.

## **2. Đề xuất giải quyết:**

Căn cứ Điều 18 và khoản 2 Điều 21 Luật Khiếu nại năm 2011; khoản 2, Điều 2 Luật Đất đai năm 1993; khoản 2 Điều 10 Luật Đất đai năm 2003 (nay là khoản 5 Điều 26 Luật Đất đai năm 2013); khoản 1, khoản 2 và khoản 3 Điều 100 Luật Đất đai năm 2013; Sở Tài nguyên và Môi trường đề xuất Chủ tịch UBND tỉnh ban hành quyết định giải quyết như sau:

Thông nhất với Quyết định số 80/QĐ-UBND ngày 13/01/2022 của Chủ tịch UBND huyện Yên Thế về việc giải quyết đơn khiếu nại của bà Nguyễn Thị Được, trú tại thôn Nùn Quán, xã Đào Mỹ, huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang.

Từ những nhận định và căn cứ nêu trên, sau khi xem xét hồ sơ vụ việc và đề xuất của Sở Tài nguyên và Môi trường.

## **QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Nội dung khiếu nại của bà Nguyễn Thị Được, trú tại thôn Nùn Quán, xã Đào Mỹ, huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang được giải quyết như sau:

Thông nhất với Quyết định số 80/QĐ-UBND ngày 13/01/2022 của Chủ tịch UBND huyện Yên Thế về việc giải quyết đơn khiếu nại của bà Nguyễn Thị Được, trú tại thôn Nùn Quán, xã Đào Mỹ, huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang (lần đầu).

**Điều 2.** Bà Nguyễn Thị Được có quyền khởi kiện vụ án hành chính tại Tòa án theo quy định của pháp luật về tố tụng hành chính.

**Điều 3.** Thủ trưởng các cơ quan: Văn phòng UBND tỉnh, Thanh tra tỉnh, Sở Tài nguyên và Môi trường, Chủ tịch UBND huyện Yên Thế và bà Nguyễn Thị Được; các tổ chức, cá nhân có liên quan căn cứ Quyết định thi hành./.

### **Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- TTTr CP, TCD TW;
- TT TU, TT HĐND tỉnh;
- CT, PCT UBND tỉnh Lê Ô Pích;
- Ủy ban KTTU;
- VP UBND tỉnh:
  - + CVP, TKCT, TH;
  - + Công TTĐT tỉnh;
  - + Lưu: VT, TCD (03).

**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**

**Lê Ô Pích**